TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮCTỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:**46**/2019/DSST Ngày: 18/11/2019 "V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Sơn Hà;

- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Ông Nguyễn Hữu Lan và ông Nguyễn Minh Tú

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hải, Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phong Thị Lan, Kiểm sát viên;

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự số 102/2019/TLST-DS, ngày 05 tháng 8 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐST- DS ngày 07/10/2019; Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2019/HPT-ST ngày 28/10/2019 giữa:

***Nguyên đơn*: Ngân hàng A (Gọi tắt là Ngân hàng A)**

Địa chỉ: số 1 N, phường T, TP H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh S; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh T; Ông Trần Trung D (Văn bản ủy quyền số 190/2017/UQ-NDDPL ngày 07/4/2017 về việc đại diện Ngân hàng A trong lĩnh vực tố tụng, thi hành án dân sự); Ông Trần Trung D ủy quyền lại cho ông Trần H và ông Đỗ Mạnh C (Văn bản ủy quyền số 50/2019/UQ-A, ngày 12/2/2019 về việc đại diện Ngân hàng A trong lĩnh vực tố tụng, thi hành án dân sự. Ông Trần H có mặt tại phiên tòa;

***Bị đơn*: Ông Đinh Ngọc T**, sinh năm 1981- vắng mặt.

Địa chỉ: số 1 ngõ 2 tầng 3, tổ dân phố T, phường X, quận B, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2019, các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/11/2017, Ngân hàng A – Chi nhánh T - PGD M và ông Đinh Ngọc T ký hợp đồng cho vay số 0073/2017-HĐCV/A. PGD M.

Số tiền vay là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng)

Thời gian vay: 120 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên.

Mục đích vay: vay bù đắp tiền mua bất động sản tại Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội.

Lãi suất: 7,5/năm được áp dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên và sau đó được áp dụng lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ lãi suất 3,5%/năm, trong đó lãi suất cơ sở là lãi suất tiết kiệm thường kỳ hạn 12 tháng VNĐ trả lãi cuối kỳ được niêm yết tại Ngân hàng A.

Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trả gốc và lãi: Trả gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là Quyền sử dụng thửa đất số 341, tờ bản đồ số 41, diện tích 287,1m2; Địa chỉ tại: Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội. Mục đích sử dụng: đất ở; Thời hạn sử dụng: lâu dài. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai H - Chi nhánh huyện Q, ông Đỗ Duy P chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Ngân hàng A đã giải ngân cho ông Đinh Ngọc T 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của ông Trần Bá T tại Ngân hàng Đ - Chi nhánh hội sở theo giấy nhận nợ số 0073/2017/GNN- A. PGD M. Ông Đinh Ngọc T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng nên khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 25/01/2018. Tạm tính đến ngày 25/4/2019 là 558.861.711 đồng trong đó nợ gốc là 495.833.333 đồng, nợ lãi quá hạn là 53.875.467 đồng, phạt chậm trả: 9.152.911 đồng.

Ngân hàng A đã nhiều lần liên lạc về nhà khách hàng nhưng không liên lạc được với ông Đinh Ngọc T để đôn đốc thanh toán nợ quá hạn.

Ngân hàng A khởi kiện ra Tòa án đề nghị Tòa án buộc ông Đinh Ngọc T thanh toán cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền gốc, lãi phạt tạm tính đến ngày 25/4/2019 là 558.861.711 đồng trong đó nợ gốc là 495.833.333 đồng, nợ lãi quá hạn là 53.875.467 đồng, phạt chậm trả: 9.152.911 đồng. Đề nghị Tòa án tiếp tục

tính lãi theo Hợp đồng cho vay đến ngày ông Đinh Ngọc T thanh toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp ông Đinh Ngọc T không trả được nợ, đề nghị quý Tòa tuyên cho Ngân hàng A được quyền yêu cầu thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo của khoản vay là quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất tại địa chỉ Đội 3 thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai H - Chi nhánh huyện Q, ông Đỗ Duy P đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ và các chi phát phát sinh khác (nếu có); ông Đinh Ngọc T vẫn nhận nợ số tiền còn thiếu và tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A.

Ông Đinh Ngọc T đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ và xác minh tại nơi cư trú cuối cùng là địa chỉ Số 1 ngõ 2 tầng 3, tổ dân phố T, phường X, quận B, thành phố Hà Nội nhưng ông Đinh Ngọc T không còn ở tại đây. Tòa án không lấy được lời khai của ông Đinh Ngọc T.

*** <u>Tại phiên tòa</u>:**

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc ông Đinh Ngọc T trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử là: 596.572.221 đồng. Trong đó nợ gốc là 495.833.333 đồng, nợ lãi 80.335.107 đồng, lãi quá hạn là 13.475.921 đồng, phạt chậm trả là 6.927.860 đồng.

Nếu ông Đinh Ngọc T không trả được nợ, đề nghị quý Tòa tuyên cho Ngân hàng A được quyền yêu cầu thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo của khoản vay là quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất tại địa chỉ Đội 3 thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh huyện Q, ông Đỗ Duy P đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến:**

Qua kiểm sát việc giải quyết thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã cơ bản thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn buộc ông Đinh Ngọc T trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử là: 596.572.221 đồng. Trong đó nợ gốc là 495.833.333 đồng, nợ lãi 80.335.107 đồng, lãi quá hạn là 13.475.921 đồng, phạt chậm trả là 6.927.860 đồng.

Nếu ông Đinh Ngọc T không trả được nợ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền cho Ngân hàng A được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp phát sinh từ hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng A và ông Đinh Ngọc T trú tại: số 1, ngõ 2, tầng 3, TDP T, phường X, quận B, thành phố Hà Nội. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại Điều 30, Đều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần báo gọi, triệu tập, yêu cầu cung cấp lời khai đối với bị đơn nhưng đã bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không thông báo cho Ngân hàng A cũng như UBND phường X. Như vậy, việc ông Đinh Ngọc T không có mặt tại nơi cư trú thuộc trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, vì thế, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai các thủ tục tố tụng đối với bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 28/10/2019 Tòa án mở phiên tòa nhưng bị đơn không đến. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án:

Ngày 15/11/2017, Ngân hàng A – Chi nhánh T - PGD M và ông Đinh Ngọc T ký hợp đồng cho vay số 0073/2017-HĐCV/A. PGD M, số tiền vay là 500.000.000 đồng, thời gian vay: 120 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên, mục đích vay: vay bù đắp tiền mua bất động sản tại Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội, Lãi suất: 7,5/năm được áp dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên và sau đó được áp dụng lãi suất cho vay bằng lã suất cơ sở cộng biên độ lãi suất 3,5%/năm, trong đó lãi suất cơ sở là lãi suất tiết kiệm thường kỳ hạn 12 tháng VNĐ trả lãi cuối kỳ được niêm yết tại Ngân hàng A.

Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trả gốc và lãi: Trả gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là Quyền sử dụng thửa đất số 341, tờ bản đồ số 41, diện tích 287,1m2; Địa chỉ tại: Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội. Mục đích sử dụng: đất ở; Thời hạn sử dụng: lâu dài. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Q, ông Đỗ Duy P đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đinh Ngọc T không thực hiện việc thanh toán trả nợ gốc, nợ lãi theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Ngân hàng Ngân hàng A đã khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông Đinh Ngọc T phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi nêu trên là có căn cứ cần chấp nhận.

Về số nợ gốc: Ngân hàng Ngân hàng A yêu ông Đinh Ngọc T phải trả nợ gốc là 495.833.333 đồng đã được Ngân hàng C giải ngân theo hợp đồng tín dụng nêu trên. Kể từ khi được giải ngân đến nay, ông Đinh Ngọc T đã thanh toán được 4.166.667 nợ gốc nên yêu cầu của Ngân hàng Ngân hàng A là có căn cứ, cần buộc ông Đinh Ngọc T phải trả cho Ngân hàng Ngân hàng A số tiền trên.

Về nợ lãi: Ngân hàng Ngân hàng A yêu cầu ông Đinh Ngọc T phải thanh toán số tiền lãi tính đến ngày xét xử (ngày 18/11/2019) là: lãi trong hạn 80.335.107 đồng, lãi quá hạn là 13.475.921 đồng, phạt chậm trả là 6.927.860 đồng. (Số tiền lãi này được điều chỉnh theo quy định của hợp đồng tín dụng và quy định về mức lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng A tại thời điểm điều

chỉnh). Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt niêm yết nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng A, cũng như Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để ông Đinh Ngọc T biết nhưng ông Đinh Ngọc T đã không có ý kiến gì. Điều đó thể hiện ông Đinh Ngọc T cũng thống nhất số nợ gốc, lãi trong hạn và quá hạn mà Ngân hàng Ngân hàng A yêu cầu nên cần buộc ông Đinh Ngọc T phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng A số tiền gốc và lãi nêu trên.

Ngân hàng Ngân hàng A yêu cầu được tiếp tục tính lãi trên số nợ gốc kể từ ngày xét xử đến thời điểm ông Đinh Ngọc T thanh toán xong nợ gốc theo thỏa thuận của các bên trong các hợp đồng tín dụng số 0073/2017-HĐCV/A là có căn cứ cần chấp nhận.

Về tài sản đảm bảo cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng số 0073/2017-HĐCV/A, Ngân hàng Ngân hàng A đề nghị được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp trong trường hợp ông Đinh Ngọc T không thanh toán được khoản nợ gốc, nợ lãi nêu trên. Tài sản đảm bảo bao là: Quyền sử dụng thửa đất số 341, tờ bản đồ số 41, diện tích 287,1m2; Địa chỉ tại: Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội. Mục đích sử dụng: đất ở; Thời hạn sử dụng: lâu dài. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Q, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

Việc thế chấp khối tài sản trên được chủ sử dụng, sở hữu hợp pháp đứng ra thế chấp và việc thế chấp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản của ông Đinh Ngọc T trong trường hợp ông Đinh Ngọc T không trả được nợ.

Về án phí, ông Đinh Ngọc T phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng A. Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng A được chấp nhận nên hoàn trả cho Ngân hàng Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 292; Điều 342; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Khoản 2 Điều 91; Khoản 2, Khoản 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng A đối với ông Đinh Ngọc T.

2. Buộc ông Đinh Ngọc T phải trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử là **596.572.221 (***Năm trăm chín sáu triệu, năm trăm bẩy hai ngàn, hai trăm hai mươi mốt***)** đồng. Trong đó nợ gốc là **495.833.333** (*Bốn trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba*) đồng, nợ lãi trong hạn **80.335.107** (*Tám mươi triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn, một trăm linh bẩy*) đồng, lãi quá hạn là **13.475.921** (*Mười ba triệu, bốn trăm bẩy lăm ngàn, chín trăm hai mươi mốt*) đồng, phạt chậm trả là **6.927.860** (*Sáu triệu, chín trăm hai mươi bẩy, tám trăm sáu mươi*) đồng theo hợp đồng tín dụng số 0073/2017/HĐCV/A.PGDMYDINHF ngày 15/11/2017 được ký kết giữa Ngân hàng A và ông Đinh Ngọc T.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 18/11/2019) nếu ông Đinh Ngọc T không trả nợ gốc thì ông Đinh Ngọc T phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận tại Điều 2 Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng A và ông Đinh Ngọc T.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng A nếu anh Đinh Ngọc T không trả được số tiền nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ giá trị Quyền sử dụng thửa đất số 341, tờ bản đồ số 41, diện tích 287,1m2; Địa chỉ tại: Đội 3, thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội. Mục đích sử dụng: đất ở; Thời hạn sử dụng: lâu dài. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 804892, vào số cấp GCN số CH04872 do Ủy ban nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đỗ Duy P ngày 31/12/2015. Ngày 15/11/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội-Chi nhánh huyện Q, ông Đỗ Duy P đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Đinh Ngọc T theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập tại UBND xã Đ, số chứng thực 74/2017, quyển số 01/2017SCT/HĐGD ngày 11/11/2017.

Nếu số tiền thu được từ việc bán tài sản đảm bảo nêu trên không đủ để thanh toán khoản nợ, ông Đinh Ngọc T vẫn phải có nghĩa vụ trả nốt số tiền còn thiếu cho Ngân hàng A.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Ông Đinh Ngọc T phải chịu **27.862.000** *(Hai mươi bẩy triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn)* đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Asố tiền **13.177.234đ** *(Mười ba triệu, một trăm bẩy mươi bẩy ngàn, hai trăm ba tư đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lại số 02993 ngày 02/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Án xử công khai, sơ thẩm. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKS Q.B, VKS TP Hà Nội;
- Chi cục THSDS Q. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Sơn Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA